

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **67/2022/HS-ST**

Ngày: 15/9/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phước Mãng.

Ông Nguyễn Thái Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo.

Vương Quốc K (tên thường gọi là Nám); Sinh ngày: 15/9/1989; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 50 đường PVC, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vương Quang L (chết) và bà: Quách M; Có vợ: Không và con: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 18/11/2021.

Tiền án: Ngày 21/11/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội «Cưỡng đoạt tài sản» (Bản án số: 98/2018/HS-ST). Bị cáo kháng cáo và ngày 18/3/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm (Bản án số: 153/2019/HS-PT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2020 và đã thi hành xong án phí, hình phạt bổ sung vào tháng 10/2019 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 717/GCN của Trại giam Thạnh Hòa và Công văn trả lời xác minh số: 76/CCTHADS ngày 27/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tiền sự: Ngày 09/10/2021, bị Công an Phường 1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 0002003/QĐ-XPHC). Đã nộp phạt ngày 12/10/2021

(Biên lai số: 319383 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Chợ Lớn).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Bà Quách M; Sinh năm: 1956; Trú tại: 50 đường PVC, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có yêu cầu vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đào Mộng Ch; Sinh năm: 1967;

2. Ông Đào Gia K1; Sinh năm: 1971;

3. Bà Nguyễn Kim Ng; Sinh năm: 1999;

Cùng trú tại: 57 đường PVC, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(đều vắng mặt)

4. Doanh nghiệp tư nhân Kinh doanh Vàng NT; Địa chỉ: 135 đường MP, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chủ doanh nghiệp: Bà Nguyễn Thị Thu V; Sinh năm: 1979; Trú tại: 271 đường TP, Phường F, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

5. Ông Nguyễn Anh K2; Sinh năm: 1986; Trú tại: D19/11/2A ấp DA, xã VL B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

6. Bà Nguyễn Thị L1; Sinh năm: 1976; Trú tại: 127/103/18/4/6 đường NSHL, Phường J, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

7. Bà Lâm Trần Diễm H; Sinh năm: 1993; Thường trú: 55/3/7 đường số XB, phường BHH A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 423/7 đường AC, phường PT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

8. Ông Nguyễn Minh H1; Sinh năm: 1967;

9. Bà Nguyễn Thị Hoàng Tr; Sinh năm: 1971;

Cùng trú tại: 487A đường AC, Phường J, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(đều vắng mặt)

10. Bà Nguyễn Ngọc Tr1; Sinh năm: 1998; Trú tại: 33/7 đường BTĐ, phường BTĐA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 15 phút ngày 06/10/2021, bà Quách M đến Công an Phường 1, Quận 6 trình báo việc con nuôi của bà là Vương Quốc K đã lợi dụng lúc bà và bà Vương Thục Ph (con nuôi của bà) đi điều trị bệnh do nhiễm Covid-19 tại Bệnh viện Quận 6 (trong khoảng thời gian từ ngày 10/8/2021 đến ngày 25/8/2021) đã mở kết sắt để ở tầng trệt trong phòng riêng của bà tại nhà số 50 đường PVC, Phường A, Quận F lấy trộm 05 miếng vàng SJC (mỗi miếng 01 lượng), 01 chiếc lắc tay 1,2 lượng vàng 9999, 2.500 đô la Mỹ cùng số tiền 35.000.000 đồng và sau khi bị bà M phát hiện, K đã trả lại bà 01 lượng vàng SJC và số tiền 20.000.000 đồng, nhưng do đang thực hiện giãn cách xã hội theo tinh thần Chỉ thị số: 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, nên đến ngày 06/10/2021, bà M mới đến Công an Phường 1, Quận 6 trình báo sự việc.

Vụ việc được Công an Phường 1, Quận 6 lập hồ sơ chuyển Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Vương Quốc K khai: Trong khoảng thời gian bà Quách M và bà Vương Thục Ph đi điều trị bệnh Covid-19 không có ở nhà, K đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của bà M. Và trong khoảng thời gian từ ngày 13/8/2021 đến ngày 18/8/2021, K đã nhiều lần mở kết sắt lấy trộm tiền, vàng, đô la của bà M. Cụ thể: Khoảng 07 giờ ngày 13/8/2021, K dùng chiếc nĩa bằng Inox và gọng kính nạy ổ khóa cửa phòng của bà Quách M ở tầng trệt. Khi vào trong phòng, K thấy có 01 kết sắt được cài mật mã (chìa khóa kết sắt còn cắm sẵn trong ổ khóa), nên dùng năm sinh của bà M (1956) để bấm mở kết sắt và lấy 03 miếng vàng SJC (mỗi miếng 01 lượng) để trong 02 bao lì xì (sau khi lấy vàng, K bỏ 02 bao lì xì lại chỗ cũ). Đến 08 giờ ngày 14/8/2021, K mở kết sắt lấy tiếp 02 miếng vàng SJC (mỗi miếng 01 lượng) để trong bao thư (sau khi lấy vàng, K bỏ bao thư lại chỗ cũ). Sau đó, K lấy 01 miếng vàng SJC gửi cho một người bạn tên Bin (không rõ lai lịch), 04 miếng còn lại K đem đến tiệm vàng NT, địa chỉ 135 đường MP, Phường I, Quận F bán cho bà Nguyễn Thị Thu V (chủ tiệm vàng) với giá 50.000.000 đồng/miếng (tổng cộng được 200.000.000 đồng). Tiếp tục, khoảng 08 giờ ngày 18/8/2021, K mở kết sắt lấy 09 tờ đô la Mỹ (mỗi tờ có mệnh giá 100 USD) trong bao thư và bao lì xì rồi để lại 09 tờ 100 USD bằng vàng mã vào trong bao thư và bao lì xì, xong cất lại chỗ cũ). Ngoài ra, K còn khai, sau khi bà M xuất viện về nhà, cứ khoảng hai đến ba ngày, K lên mở kết sắt lấy trộm tiền của bà M tổng cộng khoảng 30.000.000 đồng. Đến khoảng giữa tháng 9/2021, lợi dụng lúc bà M ngủ trên lầu, K lên vào phòng mở kết sắt lấy trộm 01 chiếc lắc vàng 9999 (dạng xích, có móc hình chữ S) đem đến tiệm vàng NT bán lấy 47.000.000 đồng.

Sau khi có tiền, K nhờ các ông, bà Đào Mộng Ch, Đào Gia K1, Nguyễn Kim Ng (hàng xóm, ở đối diện nhà K) giúp nạp tiền vào thẻ MoMo để chơi game; chuyển 200.000.000 đồng cho một người bạn tên Nguyễn Thị Hồng H3 (không rõ lai lịch) qua mạng xã hội (trang Facebook); trả 3.000.000 đồng tiền mua chiếc xe gắn máy biển số 59P2-781.44 còn thiếu cho ông Nguyễn Minh H1; mua 04 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Vivo Y20, 02 chiếc hiệu Iphone

Xr 64Gb Black, 01 chiếc hiệu Iphone 12 64Gb Black) với tổng số tiền 54.186.600 đồng, sau đó K gửi 04 chiếc điện thoại này cho Nguyễn Thị Hồng Hạnh thông qua chuyển phát nhanh (phiếu gửi K đã rút bỏ). Đến ngày 03/10/2021, K mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo V2027 Y20 với giá 3.890.000 đồng để sử dụng; mua một số phụ kiện (kính cường lực, tai nghe), một số đồ gia dụng (nồi cơm điện, bình đun siêu tốc, quạt điện). Còn lại K tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

Các ông, bà Đào Mộng Ch, Đào Gia K1, Nguyễn Kim Ng khai: Khoảng từ cuối tháng 8/2021 đến cuối tháng 9/2021, lấy lý do thực hiện giãn cách xã hội theo tinh thần Chỉ thị số: 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Vương Quốc K thông qua bà Ch (hàng xóm của K) nhiều lần nhờ ông K1, bà Ng chuyển tiền và nạp thẻ điện thoại cho K vào số tài khoản Ngân hàng ACB (số tài khoản 610118). Cụ thể: Ngày 15/9/2021, ông K1 chuyển 30.000.000 đồng cho người nhận tên Nguyễn Thế A, đồng thời thông qua tài khoản ví MoMo liên kết với tài khoản số 99355369, ông K1 đã chuyển 8.000.000 đồng cho Phạm Ngọc H2. Ngày 21/9/2021, ông K1 chuyển 1.000.000 đồng cho người nhận tên Nguyễn Minh V1. Ngày 23 và ngày 25/9/2021, ông K1 chuyển 3.000.000 đồng cho người nhận tên Diệp Tú S. Từ ngày 30/8/2021 đến ngày 03/10/2021, thông qua bà Ch, K nhiều lần đưa tiền nhờ bà Ng chuyển tổng cộng 53.750.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng BIDV (số tài khoản 31310001092620) có liên kết ví MoMo để chuyển tiền, nạp thẻ cho K.

Bà Nguyễn Thị Thu V (chủ tiệm vàng NT) xác nhận trong tháng 8 và tháng 9/2021, bà có mua của Vương Quốc K 01 miếng vàng SJC (trọng lượng 01 lượng) với giá 52.000.000 đồng và 01 chiếc lắc vàng 9999 (trọng lượng 1,2 lượng) với giá 47.000.000 đồng. Sau khi mua xong, bà V đã nấu thành cục và bán lại cho tiệm vàng HH ở chợ NTP, Quận J. Ngoài số vàng trên, bà V không mua bất kỳ tài sản gì khác từ K và bà cũng không biết số vàng mà K đem bán cho bà là tài sản do K phạm tội mà có.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định trưng cầu giám định: Trên kết sắt và tại ổ khóa của kết sắt hiệu EAGLE SAFES bằng kim loại, màu xám, kích thước 700mm x 480mm x 455mm có dấu vết cạy phá hay không ?.

Và tại Kết luận giám định số: 2676/KLGD-TT ngày 03 tháng 6 năm 2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

- Phát hiện có dấu vết cạy phá trên cửa kết sắt cần giám định.
- Ổ khóa của kết sắt gửi giám định hoạt động bình thường, không có dấu vết cạy phá.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định: 01 miếng kim loại màu vàng (để trong bọc nylon trong suốt), trên miếng kim loại có ghi chữ SAIGON JEWELRY COMPANY SJC TỒNG VÀNG 9999 FINE GOLD, Công ty vàng bạc đá quý 37,5 gam <1 LƯỢNG>, mặt sau có

hình con rồng là vàng thật hay giả. Nếu vàng thật là loại vàng gì, có trọng lượng bao nhiêu ?.

Và theo Thông báo kết quả giám định số: 00481/N1.21/TĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 thì:

- Tên gọi, khối lượng: Miếng kim loại màu vàng là miếng kim loại bằng vàng tinh khiết, có khối lượng 37,4958 gam.

- Thành phần hóa học xác định trên bề mặt của mẫu bằng phương pháp huỳnh quang tia X (XRF):

+ Vàng (Au): 99,99%; Bạc (Ag): 0,01%; Quy đổi Kara (K): 24K.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 160/KL-HĐĐGTS ngày 09 tháng 10 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá các tài sản bị chiếm đoạt như sau:

- 02 lượng vàng SJC tại thời điểm ngày 13/8/2021, có giá là: 112.800.000 đồng.

- 03 lượng vàng SJC tại thời điểm ngày 14/8/2021, có giá là: 169.500.000 đồng.

- 2.500 USD (đô la Mỹ) tại thời điểm ngày 18/8/2021, có giá là: 56.750.000 đồng.

- 01 cái lắc vàng 9999, trọng lượng 1,2 lượng vàng (dạng xích, có móc hình chữ S) tại thời điểm ngày 15/9/2021, có giá là: 60.840.000 đồng.

Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Trạm y tế Phường 1, Quận 6, Vương Quốc K dương tính với ma túy (chất dạng Amphetamine).

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 197/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Vương Quốc K về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Quyết định số: 103/QĐ-ĐTTH).

Đối với các ông, bà Đào Mộng Ch, Đào Gia K1, Nguyễn Kim Ng, là những người có hành vi giúp Vương Quốc K chuyển tiền qua ví MoMo và qua tài khoản Ngân hàng. Ông Nguyễn Anh K2 là người được K cho 700.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Thu V (chủ tiệm vàng NT), là người có hành vi mua vàng từ Vương Quốc K, nhưng các ông bà này đều không biết đó là tiền, vàng do phạm tội mà có, nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 61/CT-VKS-Q6 ngày 27 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Vương Quốc K về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vương Quốc K khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm của bà Quách M (mẹ nuôi của bị cáo) 05 lượng vàng SJC; 01 chiếc lắc 1,2 lượng vàng 9999 (dạng xích, có móc hình chữ S); 900 đô la Mỹ và số tiền 30.000.000 đồng để trong két sắt ở tầng trệt tại nhà số 50 đường PVC, Phường A, Quận F như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vương Quốc K như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Vương Quốc K từ 08 năm đến 09 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Buộc bị cáo Vương Quốc K nộp lại 273.810.000 đồng, là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Về bồi thường thiệt hại: Bà Quách M không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo V2027 màu xanh (có ốp lưng trong suốt).

Tịch thu tiêu hủy: 02 bao lì xì màu đỏ hình chữ nhật; 01 bao lì xì màu xanh dương; 01 bao thư màu trắng (bên trong có 09 tờ tiền vàng mã, ghi số 100 đô la); 01 bao thư màu trắng; 01 cuốn sổ tay nhỏ; một phần khoen kim loại bị cắt; 01 cái nĩa bằng Inox có bốn đầu nhọn (trong đó có một đầu nhọn ngoài cùng bị cong); 01 hộp điện thoại di động Vivo; 01 sim điện thoại số 0938613455.

Trả lại bị cáo Vương Quốc K 01 chiếc xe gắn máy biển số 59P2-781.44, số máy VMM9BE-D-000262, số khung RLG125GD-6D000262 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Attila Victoria, số loại VT1, sơn màu Đen, dung tích 125); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 098152, biển số đăng ký 59P2-781.44 (đứng tên chủ xe là Nguyễn Thị Hoàng Tr); 01 nồi cơm điện hiệu Kim Cương màu trắng, tay cầm màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 ấm đun siêu tốc loại 1,8 lít, kèm đế ấm (đã qua sử dụng); 01 cây quạt đứng hiệu Lido (không có cánh quạt và lồng quạt phía trước).

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 USB 2Gb màu xanh (chứa các thông tin tài khoản ví, lịch sử giao dịch của ví MoMo) do Công ty cổ phần dịch vụ di động trực tuyến cung cấp và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình hỏi cung Vương Quốc K), đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Đình Đức và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL257), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Đối với những người tên Bin, Nguyễn Thị Hồng H3, Nguyễn Thế A, Nguyễn Minh V1, Phạm Ngọc H2, Diệp Tú S, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau. Còn các bà Lâm Trần Diễm H, Nguyễn Thị L1 không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo Vương Quốc K, do đó không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Vương Quốc K nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt

bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Vương Quốc K tại phiên tòa với Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Khám nghiệm hiện trường ngày 06/10/2021 và Thực nghiệm điều tra ngày 26/10/2021 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Kết luận định giá tài sản số: 160/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Quách M; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Thu V, Đào Mộng Ch, Đào Gia K1, Nguyễn Kim Ng, Nguyễn Anh K2 và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vương Quốc K đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Vương Quốc K đã lén lút chiếm đoạt của bà Quách M 05 lượng vàng SJC trị giá 282.300.000 đồng; 01 chiếc lắc vàng 9999, trọng lượng 1,2 lượng vàng (dạng xích, có móc hình chữ S) trị giá 60.840.000 đồng; 900 đô la Mỹ có tỷ giá ngoại tệ tương đương 20.430.000 đồng và số tiền 30.000.000 đồng (tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 393.570.000 đồng). Hành vi của bị cáo Vương Quốc K không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng» theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Vương Quốc K là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do

tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, chơi game, mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo Vương Quốc K đã liên tiếp nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Quách M (mỗi lần chiếm đoạt, tài sản đều trị giá trên 2.000.000 đồng), là phạm tội thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên». Ngoài ra, bị cáo còn bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản (ngày 21/11/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội «Cưỡng đoạt tài sản». Bị cáo kháng cáo và ngày 18/3/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm). Mặc dù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án này, nhưng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là «Tái phạm». Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác, ngày 09/10/2021, bị cáo bị Công an Phường 1, Quận 6 xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ bị cáo là người hết sức xem thường pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Vương Quốc K là rất nghiêm trọng, có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như đã nêu; bản thân bị cáo dương tính với ma túy (chất dạng Amphetamine). Mặt khác, trong quá trình điều tra cũng như trong giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, bị hại Quách M đều có đơn yêu cầu xử lý nghiêm đối với hành vi của bị cáo theo quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận một phần quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo Vương Quốc K còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo Vương Quốc K đã chiếm đoạt của bà Quách M 05 lượng vàng SJC, 01 chiếc lắc vàng 9999 có trọng lượng 1,2 lượng vàng (dạng xích, có móc hình chữ S), 900 đô la Mỹ và số tiền 30.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu hồi 01 lượng vàng SJC và số tiền 20.000.000 đồng trả bà M (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 24/12/2021 của Công an Quận 6). Còn thiệt hại 04 lượng vàng SJC, 01 chiếc lắc vàng 9999, 900 đô la Mỹ và 10.000.000 đồng, nhưng bà M không yêu cầu bị cáo Vương Quốc K bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai ngày 06/10/2021 của Công an Quận 6 và Đơn không yêu cầu bồi thường ngày 05/9/2022 của bà Quách M), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Việc xử lý vật chứng: 02 bao lì xì màu đỏ hình chữ nhật; 01 bao lì xì màu xanh dương; 01 bao thư màu trắng (bên trong có 09 tờ tiền vàng mã, ghi số 100 đô la); 01 bao thư màu trắng; 01 cuốn sổ tay nhỏ; một phần khoen kim loại bị cắt; 01 cái nĩa bằng Inox có bốn đầu nhọn (trong đó có một đầu nhọn ngoài cùng bị cong); 01 hộp điện thoại di động Vivo; 01 sim điện thoại số 0938613455 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Vivo V2027 màu xanh), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59P2-781.44 thu giữ của bị cáo Vương Quốc K (bị cáo khai mua lại chiếc xe này từ ông Nguyễn Minh H1 vào khoảng tháng 5/2021 với giá 5.000.000 đồng). Theo Kết luận giám định số: 6145/KLGD-X(Đ3) ngày 18/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL259) và Phiếu trả lời xác minh số: 2941 ngày 06/10/2021 của Công an Quận 6 (BL268) thì chiếc xe này có số khung RLGH125GD-6D000262, số máy VMM9BE-D-000262 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Attila Victoria, số loại VT1, sơn màu Đen, dung tích 125), đứng tên chủ xe là Nguyễn Thị Hoàng Tr. Quá trình điều tra, ông Nguyễn Minh H1 khai chiếc xe này là của bà Nguyễn Thị Hoàng Tr (chị của ông) cho ông sử dụng và ông H1 được toàn quyền quyết định đối với chiếc xe. Khoảng tháng 5/2021, ông H1 đã bán chiếc xe lại cho Vương Quốc K (tài xế cũ của ông) với giá 5.000.000 đồng và ông xác nhận không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe (phù hợp với lời khai của bị cáo và của bà Nguyễn Thị Hoàng Tr - BL84). Xét thấy chiếc xe gắn máy biển số 59P2-781.44 có giấy tờ, nguồn gốc hợp pháp, nên mặc dù bị cáo chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, nhưng Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở xác định bị cáo là người quản lý hợp pháp của chiếc xe nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là trả chiếc xe lại cho bị cáo (kèm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 098152, biển số đăng ký 59P2-781.44, đứng tên chủ xe là Nguyễn Thị Hoàng Tr) cùng với 01 nồi cơm điện hiệu Kim Cương màu trắng, tay cầm màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 ấm đun siêu tốc loại 1,8 lít, kèm đế ấm (đã qua sử dụng); 01 cây quạt đứng hiệu Lido (không có cánh quạt và lồng quạt phía trước) theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 51/PNK ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 49/QĐ-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

Đối với 01 USB 2Gb màu xanh (chứa các thông tin tài khoản ví, lịch sử giao dịch của ví MoMo) do Công ty cổ phần dịch vụ di động trực tuyến cung cấp và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình hỏi cung Vương Quốc K), đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Đình Đức và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL257), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với các ông, bà Đào Mộng Ch, Đào Gia K1, Nguyễn Kim Ng (là những người có hành vi giúp Vương Quốc K chuyển tiền qua ví MoMo và qua tài khoản Ngân hàng); ông Nguyễn Anh K2 (là người được K cho 700.000 đồng); bà Nguyễn Thị Thu V (là người có hành vi mua vàng từ Vương Quốc K), nhưng Viện kiểm sát cho rằng các ông, bà này đều không biết rõ đó là tiền, vàng do Vương Quốc K phạm tội mà có, nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với những người tên Bin, Nguyễn Thị Hồng H3, Nguyễn Thê A, Nguyễn Minh V1, Phạm Ngọc H2, Diệp Tú S. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị khi nào Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau. Còn các bà Lâm Trần Diễm H, Nguyễn Thị L1 không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo Vương Quốc K, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vương Quốc K khai sau khi chiếm đoạt 05 lượng vàng SJC, 01 chiếc lắc vàng 9999 (trọng lượng 1,2 lượng), 900 đô la Mỹ và số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo đã bán 04 lượng vàng SJC với giá 200.000.000 đồng, bán chiếc lắc với giá 47.000.000 đồng, bán 900 đô la Mỹ với giá 20.700.000 đồng (tổng cộng 267.700.000 đồng). Còn 01 lượng vàng SJC và 20.000.000 đồng, sau khi bị phát hiện, bị cáo đã trả lại cho bà M. Mặc dù, bà M không yêu cầu bồi thường, nhưng xét số tiền trên là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại cùng với 10.000.000 đồng (trong số tiền 30.000.000 đồng bị cáo chiếm đoạt của bà M) để sung vào ngân sách nhà nước. Cấn trừ 3.890.000 đồng (là trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Vivo V2027, bị cáo khai mua chiếc điện thoại này với giá 3.890.000 đồng từ số tiền chiếm đoạt được). Như vậy, bị cáo còn phải nộp lại 273.810.000 đồng, đồng thời tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Vivo V2027 theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Bị cáo Vương Quốc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Vương Quốc K** (Nám) phạm tội: «Trộm cắp tài sản».
- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Vương Quốc K** (Nám) 10 (mười) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2021.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo **Vương Quốc K** nộp lại 273.810.000 (hai trăm bảy mươi ba triệu tám trăm mười ngàn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Vivo V2027 màu xanh (có ốp lưng trong suốt).

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bao lì xì màu đỏ hình chữ nhật; 01 (một) bao lì xì màu xanh dương; 02 (hai) bao thư màu trắng; 09 (chín) tờ tiền vàng mã (ghi số 100 đô la); 01 (một) cuốn sổ tay nhỏ; một phần khoen kim loại bị cắt; 01 (một) cái nĩa bằng Inox có bốn đầu nhọn (trong đó có một đầu nhọn ngoài cùng bị cong); 01 (một) hộp điện thoại di động Vivo; 01 (một) sim điện thoại số 0938613455.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo **Vương Quốc K** 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59P2-781.44, số máy VMM9BE-D-000262, số khung RLGH125GD-6D000262 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Attila Victoria, số loại VT1, sơn màu Đen, dung tích 125); 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 098152, biển số đăng ký 59P2-781.44 (đứng tên chủ xe là Nguyễn Thị Hoàng Tr); 01 (một) nồi cơm điện hiệu Kim Cương màu trắng, tay cầm màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (một) ấm đun siêu tốc loại 1,8 lít, kèm đế ấm (đã qua sử dụng); 01 (một) cây quạt đứng hiệu Lido (không có cánh quạt và lồng quạt phía trước).

(theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vương Quốc K phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Vương Quốc K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Quách M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên